



THỰC TRẠNG SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ MÍA ĐƯỜNG

ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

ThS. Huỳnh Văn Tùng

Phó viện trưởng Viện Kinh tế - Xã hội TP. Cần Thơ

PGS.TS. Lưu Thanh Đức Hải

PGS.TS. Phó Trưởng khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Cần Thơ

Ngành mía đường là ngành kinh tế giữ vai trò quan trọng trong thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, tăng cường liên kết công - nông thông qua các doanh nghiệp chế biến gắn với nông dân sản xuất nguyên liệu và mối quan hệ với thị trường. Theo thống kê, niên vụ mía đường 2012-2013, cả nước có 40 nhà máy đường, được phân bố tại 25 tỉnh, thành phố trong cả nước, với công suất ép trên 134.000 tấn/ngày và có các nguồn nguyên liệu phát triển với khoảng gần 300.000 ha trồng mía, cung cấp mía cho các nhà máy đường trên 16 triệu tấn mía/năm và sản xuất trên 1,5 triệu tấn đường các loại, nộp ngân sách nhà nước trên 1000 tỷ đồng/năm. Trong đó, Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là vùng nguyên liệu mía có nhiều tiềm năng và có diện tích lớn nhất cả nước, là vùng có lợi thế về năng suất mía cao, lợi thế về đất đai, khí hậu, nguồn lực.

Tình hình sản xuất và tiêu thụ mía đường tại Việt Nam

Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, niên vụ 2013-2014, diện tích trồng mía của Việt Nam khoảng 309,4 nghìn ha, tăng 3,76% so với niên vụ 2012-2013. Diện tích vùng nguyên liệu tập trung (gồm 25 tỉnh có nhà máy đường) là 296 nghìn ha, cao hơn vụ

Theo định hướng phát triển ngành mía đường đến năm 2020 sản xuất đường đáp ứng đủ cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, mức sản xuất khoảng 2,1 triệu tấn, tổng diện tích trồng mía khoảng 300.000 ha, năng suất mía bình quân đạt 80 tấn/ha, chữ đường bình quân 12 CCS, sản lượng mía đạt 24 triệu tấn; tổng công suất thiết kế của các nhà máy khoảng 120.000 tấn mía ngày.

trước 11,4 nghìn ha. Tổng diện tích các nhà máy có ký hợp đồng đầu tư và bao tiêu sản phẩm là 266,8 nghìn ha, chiếm 90% diện tích vùng nguyên liệu tập trung, tăng hơn vụ trước 1,7 nghìn ha.

Một số nhà máy đã thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-98:2012/BNNPTNT về chất lượng mía nguyên liệu và thuận lợi về thời tiết trong giai đoạn mía chín nên chất lượng mía niên vụ 2013-2014 được nâng cao, chữ đường bình quân của mía đưa vào các nhà máy chế biến khoảng 10,3-10,5 CCS (Commercial Cane Sugar), cao hơn niên vụ trước từ 0,5 - 0,7 CCS.

Năng suất mía bình quân cả nước niên vụ 2013-2014 đạt 64,7 tấn/ha tăng 0,8 tấn/ha so với niên

vụ trước. Niên vụ 2013-2014, sản lượng mía của Việt Nam đạt khoảng 20,02 triệu tấn, tăng 0,98 triệu tấn so với niên vụ trước.

Niên vụ 2013-2014, cả nước có 41 nhà máy đường hoạt động, sản lượng mía ép công nghiệp đạt 16,048 triệu tấn mía, sản xuất được 1,59 triệu tấn đường, tăng 3,92% so với niên vụ trước.

Theo Trung tâm Thông tin Phát triển Nông nghiệp Nông thôn- Agroinfo (2014) thì từ ngày 15/8/2013 (đầu niên vụ 2013-2014) đến ngày 15/6/2014 (cơ bản kết thúc niên vụ sản xuất 2013-2014), tổng lượng đường các nhà máy bán ra là 1.357 triệu tấn đường, tăng 148 nghìn tấn đường so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu khoảng 340 nghìn tấn, tổng lượng đường nhập khẩu khoảng 72.308 tấn (theo quota năm 2013). Mức tiêu thụ bình quân trong 10 tháng khoảng 108.880 tấn đường/tháng, cao hơn niên vụ trước 8.880 tấn/tháng.*

Tình hình sản xuất và tiêu thụ mía đường tại đồng bằng sông Cửu Long

Do ĐBSCL có điều kiện tự nhiên thuận lợi và nông dân có kinh nghiệm trồng mía từ lâu đời nên năng suất mía bình quân của vùng đạt trên 85 tấn/ha, cao nhất cả nước. Đặc biệt, có những hộ ở vùng mía Ngã Bảy - Phụng Hiệp đạt năng suất trên 200 tấn/ha. Niên vụ 2014-

2015 toàn vùng chỉ còn khoảng 44,5 nghìn ha đất trồng mía, tương ứng với sản lượng gần 500 nghìn tấn mía. Như vậy, khả năng sản xuất của các nhà máy sẽ không đạt như vụ 2013-2014 và sản lượng đường sẽ giảm khoảng 51,3 nghìn tấn đường. Ngoài ra, mía nguyên liệu tại vùng ĐBSCL có chữ đường đạt trung bình khoảng 9CCS, tỷ lệ tạp chất trong mía thường lớn hơn 3% do ảnh hưởng của tập quán canh tác và quá trình thu hoạch, do đó hiệu quả thu hồi đường trong sản xuất chế biến của các nhà máy đường là rất thấp.

ĐBSCL có 10 nhà máy đường đang hoạt động với quy mô nhỏ, công suất trung bình chỉ đạt 2.500TMN. Do đó, chi phí giá thành sản xuất rất cao so với trung bình của các nhà máy khác trong khu vực.

Ngoài ra, các nhà máy đường ĐBSCL sản xuất mía có tỷ lệ tiêu hao trung bình rất cao so với cả nước, tỷ lệ tiêu hao mía/đường trong các năm lên đến 12 mía/1đường. Nguyên nhân là các nhà máy vào vụ khi mía còn non, tỷ lệ mía tạp chất cao; các nhà máy còn mua mía xô, không mua theo chữ đường; người dân trồng mía chưa chú trọng đến chất lượng mía nguyên liệu, chỉ quan tâm về sản lượng, quy trình sản xuất mía lạc hậu, chủ yếu lao động thủ công, ít đầu tư công chăm sóc,...

Từ niên vụ mía 2011-2012 giá đường bán ra giảm 19-21% so với niên vụ 2012-2013. Đến niên vụ 2013-2014 là vụ thứ 3 giá mía liên tục giảm, giá đường tiếp tục giảm thêm 14-17%. Nguyên nhân giá đường giảm là do đường cát Thái Lan nhập lậu từ biên giới Tây Nam tràn vào Việt Nam với số lượng lớn, giá bán thấp hơn giá đường nội địa nên chiếm lĩnh phần lớn thị trường ở khu vực miền Nam.

Vào giữa niên vụ 2014-2015, công tác phòng chống buôn lậu có nhiều chuyển biến tích cực, có phần thuận lợi hơn so đầu vụ, nhưng tiêu thụ trong nước vẫn chịu ảnh hưởng không nhỏ của sự cạnh tranh giữa đường nhập lậu từ Thái Lan vào thị trường nội địa. Đồng thời, công tác

quản lý hàng tạm nhập tái xuất còn lỏng lẻo, nhiều khe hở; Xuất khẩu theo cửa khẩu phụ sang Trung Quốc gặp nhiều khó khăn; Sản lượng đường tồn tại các nhà máy nhiều, thiếu vốn sản xuất, áp lực về kho bãi dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt về giá bán.

Đề xuất

Bên cạnh những kết quả đạt được, sản xuất và tiêu thụ mía đường cũng gặp không ít khó khăn, như: Năng suất mía cao nhưng tỷ lệ đường thấp (8-10 CCS) so với các nước trong khu vực như Thái Lan, Phillipine (13-14 CCS), thiếu các giống mía mới phù hợp với điều kiện sinh thái của vùng có chữ đường cao; người dân chưa thực sự chú trọng đổi mới giống mía; giá thành sản xuất cao do đầu tư chưa hợp lý, giá vật tư đầu vào, đặc biệt là giá nhân công tăng cao; tỉ lệ hao hụt trong khâu thu hoạch và vận chuyển cao.

Để đảm bảo phát triển bền vững ngành mía đường ĐBSCL, cần tiến hành đồng bộ các giải pháp ở các khâu từ sản xuất và cung cấp mía của nông dân đến khâu sản xuất, chế biến, phân phối cho người tiêu dùng.

Thứ nhất, cần quy hoạch xây dựng vùng nguyên liệu, các nhà máy cần đầu tư quy hoạch lại vùng mía nguyên liệu, lập kế hoạch đầu tư phát triển vùng nguyên liệu chi tiết đến từng tiểu vùng và từng loại giống mía phù hợp với cơ sở hạ tầng giao thông, đảm bảo khoảng cách đến các nhà máy không quá xa nhằm giảm chi phí vận chuyển nguyên liệu, hạ giá thành sản phẩm. Xây dựng vùng nguyên liệu tập trung theo mô hình cánh đồng mẫu lớn.

Thứ hai, tổ chức sản xuất mía nguyên liệu, cần áp dụng khoa học kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng mía. Cần xác định và tuyển chọn giống mía phù hợp với đất đai khí hậu vùng ĐBSCL, đẩy mạnh công tác trồng và nhân giống mía mới để có thể chủ động được nguồn giống chất lượng cho sản xuất mía. Ứng dụng các tiến bộ khoa học để

thâm canh mía một cách hiệu quả, tuyên truyền vận động nông dân sử dụng phân bón hợp lý để giúp tăng chữ đường và nâng cao năng suất chất lượng mía. Thực hiện cơ giới hóa trong các khâu, giảm lao động thủ công sẽ góp phần hạ giá thành sản xuất mía nguyên liệu.

Thứ ba, xây dựng chính sách liên kết đầu tư, các nhà máy cần nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách phát triển vùng nguyên liệu lâu dài, ổn định và bền vững, ưu tiên đầu tư và thu mua mía trực tiếp đến các tổ thu mua, tổ sản xuất, tổ liên kết và các hộ trồng mía; hoặc các công ty cần thực hiện hợp đồng đầu tư bao tiêu theo quy định của Chính phủ và thực hiện đầu tư giống, phân bón, thuốc BVTV để hỗ trợ người nông dân, tạo tâm lý an tâm sản xuất. Đồng thời các nhà máy cần ổn định giá mua mía hợp lý, thực hiện tốt việc thu mua mía theo quy chuẩn quốc gia về chất lượng mía nguyên liệu, tạo lợi ích cho người trồng mía. Người nông dân cần liên kết với nhau hình thành các hợp tác xã, câu lạc bộ.

Thứ tư, nâng cao chất lượng sản phẩm, các nhà máy cần nâng cao năng suất và chất lượng đường, xây dựng uy tín thương hiệu để nâng cao khả năng cạnh tranh bằng việc ứng dụng đổi mới công nghệ, hạ giá thành sản phẩm. Bên cạnh đó các nhà máy cần đa dạng hơn các sản phẩm sau đường như: Sản xuất phân bón, điện bã mía, cồn, mật rỉ,... Ngoài ra, đối với phân khúc thị trường tiêu dùng của hộ gia đình, các nhà máy và công ty kinh doanh đường nên tập trung đẩy mạnh tiêu thụ đường túi nhỏ có nhãn mác, bao bì, vừa đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, vừa góp phần chống buôn lậu đường.

Thứ năm, xây dựng và ban hành cơ chế chính sách hợp lý. Để ngăn chặn có hiệu quả tình trạng buôn lậu đường và gian lận thương mại; khuyến khích sản xuất năng lượng tái tạo từ bã mía, cơ chế kiểm tra giám sát đối với mặt hàng đường trên thị trường.../.